BẢO ĐẢM SÁCH GIÁO KHOA CHỮ NỔI CHO HỌC SINH MÙ CẤP TIỂU HỌC: THÀNH TỰU VÀ GIẢI PHÁP CHO GIAI ĐOẠN 2009-2015

• TS. NGUYỄN ĐỨC MINH
Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam

1. Nguyên nhân trẻ khiếm thị chưa có sách giáo khoa SGK chữ nổi để đi học

Theo số liệu khảo sát của Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam (KHGDVN), Việt Nam có gần 150000 trẻ khiếm thị trong độ tuổi học. Khoảng 31% số trẻ khiếm thị đã được đến trường. Như vậy, hiện nay còn khoảng 100000 trẻ khiếm thị chưa được đi học. Nếu so sánh với tỉ lệ 97,5% tổng số trẻ em Việt Nam đã được phổ cập giáo dục tiểu học thì rõ ràng trẻ khiếm thị đã phải chịu hai lần thiệt thòi: mù mắt và mù chữ.

Chất lượng giáo dục (GD) trẻ khiếm thị cũng là vấn đề cần được đặc biệt quan tâm. Đa số trẻ khiếm thị mới đang được học ở bậc tiểu học. Tuy nhiên, mới có khoảng 10% tổng số trẻ đang đi học có sách giáo khoa (SGK) chữ nổi và SGK chữ to để sử dụng trong học tập. Đa số trẻ khiếm thị vẫn phải nhờ bạn bè, người nhà đọc và tự viết SGK chữ nổi hoặc sử dụng những bài riêng rẽ do giáo viên, anh chị lớp trên viết trên giấy chất lượng rất thấp, không bảo đảm vệ sinh để đi học.

Nguyên nhân của thực trạng này là do:

- Trong nhiều năm, Việt Nam chưa nghiên cứu chuyển đổi SGK sang sách chữ nổi song song với hoạt động biên soạn SGK mới. Vì vậy, học sinh khiếm thị không thể có SGK cùng thời điểm để đi học với các bạn sáng mắt.

- Chưa có cơ sở vật chất, phương tiện và nguồn nhân lực chuyên về in ấn SGK chữ nổi cho người khiếm thị nói chung và học sinh khiếm thị nói riêng. Một số trường chuyên biệt sử dụng những nguồn tài trợ khác nhau và cơ sở vật chất, phương tiện không chuyên dùng để in SGK chữ nổi cho học sinh trường mình và một số ít trẻ trong khu vực.

- Giấy dùng để in SGK chữ nổi rất đắt, việc in chữ nổi lại đòi hỏi mất nhiều thời gian và chỉ sản xuất theo đơn chiếc nên giá thành rất cao, gấp nhiều lần so với SGK phổ thông. Trong khi đó, hầu hết học sinh khiếm thị đều thuộc gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn.

- Chưa có thống kê đầy đủ về số lượng trẻ khiếm thị theo độ tuổi và nhu cầu SGK các lớp theo năm học nên không thể xây dựng được kế hoạch huy động nguồn lực, chuẩn bị SGK đáp ứng đúng nhu cầu cho học sinh khiếm thị.

- Sự phối hợp hành động của các cá nhân, tổ chức còn nhiều bất cập nên đã cản trở hiệu quả của GD trẻ khiếm thị nói chung và bảo đảm SGK cho học sinh khiếm thị nói riêng.

- Chưa có kế hoạch từ phía các bộ/ngành liên quan về việc cung cấp hoặc miễn giảm tiền SGK cho người khiếm thị theo các chính sách dành cho người khuyết tật tham gia GD đã được nhà nước qui định trong các văn bản luật.

2. Một số kết quả của Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam trong hoạt động chuyển đổi SGK chữ nổi cho học sinh khiếm thị

Để giúp trẻ khiếm thị tham gia GD có chất lượng thì ưu tiên trước hết là phải bảo đảm bảng, dùi, giấy viết chữ nổi và SGK cho học sinh. Với sự giúp đỡ của Chương trình ON-NET Viện KHGDVN đã nghiên cứu và sản xuất thành công bảng, dùi viết chữ nổi và cấp miễn phí cho hơn 4000 người khiếm thị trong toàn quốc. Giấy viết chữ nổi, trước mắt có thể tận dụng giấy của các tạp chí hoặc giấy thải loại (dù rất ảnh hưởng tới sức khỏe của học sinh). Do đó, đối với học sinh khiếm thị thì SGK chữ nổi trở thành ưu tiên hàng đầu trong giai đoạn hiện nay. Sự chọn lựa vấn đề ưu tiên trong chương trình GD cho mọi người khiếm thị Việt nam đã nhận được sự ủng hộ tích cực của ICEVI cũng như của Tổ chức CBM. Kết quả đạt được giúp GD người khiếm thị Việt Nam có được những bước ban đầu bền vững để tiếp tục phát triển trong giai đoạn tiếp theo.

Nhờ sự hỗ trợ của Chương trình ON-NET, Việt Nam đã thống nhất chuyển đổi thành công SGK Tiếng Việt và Toán lớp 1 sang sách chữ nổi cho học sinh mù. Với sự khởi động thành công đó, Bộ GD&ĐT đã giao nhiệm vụ chuyển đổi SGK sang sách chữ nổi cho Viện KHGDVN.

Thực hiện nhiệm vụ này, Viện KHGDVN đã chuyển đổi SGK các môn Toán, Tiếng Việt lớp 1, 2, 3, 4, 5 và SGK Tự nhiên-Xã hội lớp 1, 2, 3, SGK môn Khoa học, Lịch sử và Địa lí lớp 4, 5 sang chữ nổi cho học sinh mù.

SGK chữ nổi tại Việt Nam được in bằng máy in chữ nổi loại nhỏ dùng cho cá nhân như Juliet Pro 60, Juliet Classic... và máy in nhiệt ngoại nhập sử dụng giấy nhập khẩu từ nước ngoài rất đắt, không hiệu quả và chưa đáp ứng được nhu cầu SGK cho học sinh mù.

Theo đề nghị của Viện KHGDVN, Chương trình GD cho mọi người khiếm thị thế giới thuộc ICEVI và Tổ chức CBM đã đồng ý tài trợ cho nghiên cứu thí điểm sản xuất máy và giấy in nhiệt tại Việt Nam. Đồng thời với việc nghiên cứu, hai tổ chức trên đã hỗ trợ kinh phí để cung cấp SGK chữ nổi giai đoạn 1 cho học sinh mù cấp tiểu học. Kết quả như sau:

- Đã nghiên cứu và sản xuất thành công máy in nhiệt với chất lượng cao tương đương nhưng giá thành chỉ bằng gần 2/3 máy nhập ngoại.

- Nghiên cứu sản xuất thành công giấy in nhiệt với chất lượng cao bảo đảm tiêu chuẩn để in SGK chữ nổi và được các chuyên gia của ICEVI đánh giá cao. Trong gia đoạn 1, Viện KHGDVN đã hỗ trợ miễn phí gần 1000kg giấy in nhiệt cho các cơ sở có máy Termoform Machine trong toàn quốc (Trung ương Hội người mù Việt Nam, Trường Nguyễn Đình Chiểu Tp. Hồ Chí Minh, Nguyễn Đình Chiểu HN, Trường khuyết tật An Giang).

- In 29 bộ SGK Toán và Tiếng Việt lớp 1, 2, 3 và 14 bộ SGK Toán và Tiếng việt lớp 4, 5 để cấp miễn phí cho học sinh mù theo danh sách học sinh đang theo học nhưng chưa có SGK của Trung ương Hội Người mù Việt Nam và các trung tâm hỗ trợ GD trẻ khiếm thị tại 15 tỉnh/thành trong cả nước. Như vậy, chương trình đã dành 230 bộ SGK chữ nổi cấp cho 115 học sinh trong năm 2009.

- Nghiên cứu chế tạo thành công 01 máy Termoform Machine bảo đảm chất lượng và công suất để in hình nổi với hai khuôn mẫu 21mm x 29,7mm, 279mm x 320mm phục vụ công tác nghiên cứu xây dựng SGK chữ nổi mẫu...

Như vậy, cho đến nay, Việt Nam đã có thể hoàn toàn làm chủ được công nghệ sản xuất SGK chữ nổi cho người khiếm thị.

3. Định hướng hoạt động bảo đảm SGK chữ nổi cho người khiếm thị giai đoạn 2009-2015

Một trong những khó khăn của hoạt động chuyển đổi, điều chỉnh và nhân bản SGK chữ nổi là phải chọn lựa ưu tiên môn học cần chuyển đổi và đối tượng để cung cấp SGK chữ nổi do số lượng còn rất hạn chế. Theo thống nhất giữa Nhóm thực hiện hoạt động và Trung ương Hội Người mù Việt Nam, các đơn vị thực hiện GD hoà nhập trẻ khiếm thị, các cơ sở chưa có SGK sẽ được hỗ trợ trước, còn những cơ sở đã có SGK thì trẻ mù tạm sử dụng chung SGK và sẽ được bổ sung dần trong các năm tiếp theo.

Để giải quyết vấn đề số lượng SGK và số học sinh, Nhóm thực hiện chương trình đã có các cuộc thảo luận với Hội người mù Việt Nam và các cơ sở cần SGK chữ nổi cho học sinh mù tiểu học để đưa ra lộ trình thực hiện nhằm mục tiêu cho tới năm 2015 tất cả học sinh mù tiểu học đều có SGK chữ nổi. Thực hiện mục tiêu đó, bên cạnh việc sử dụng có hiệu quả cao nhất nguồn kinh phí của Chương trình EFA-VI và của CBM, trước mắt cần phải:

- Tập trung nguồn nhân lực trong toàn quốc để nhanh chóng chuyển đổi SGK sang sách chữ nổi với chất lượng cao nhất.

- Vận động thêm các nguồn kinh phí khác (gia đình trẻ khiếm thị, các chi hội Người mù địa phương và cộng đồng nơi trẻ sinh sống) để in SGK chữ nổi cho học sinh mù.

- Quản lí tốt, sử dụng có hiệu quả cao nhất số sách đã có. Cụ thể, Hội Người mù Việt Nam sẽ là cơ quan quản lí và điều hành việc cung cấp SGK cho học sinh mù thuộc các chi hội; thống nhất nguyên tắc là cho mượn SGK và khi chi hội không có nhu cầu sử dụng thì sẽ phải chuyển cho nơi có nhu cầu.

- Huy động tất cả các cơ sở có phương tiện để in theo mẫu SGK chữ nổi đã được Bộ thẩm định. Trong trường hợp chưa thẩm định kịp thì tạm thời in theo bản mới nhất và sau đó sẽ in đính chính kèm theo để học sinh mù kịp có SGK tham gia học tập.

Về lâu dài:

- Trung ương Hội Người mù Việt Nam cùng với ngành GD&ĐT cần thống kê và cập nhật thường xuyên nhu cầu SGK chữ nổi của học sinh mù trong toàn quốc để có kế hoạch huy động các nguồn lực, bảo đảm cung cấp kịp thời cho học sinh.

- Vận động để có nguồn kinh phí thường xuyên từ phía Nhà nước cung cấp SGK chữ nổi

miễn phí cho học sinh khiếm thị thuộc các gia đình khó khăn.

- Huy động các gia đình của trẻ khiếm thị có điều kiện đóng góp toàn bộ hoặc một phần kinh phí cho việc in ấn, bảo đảm cho trẻ có SGK khi tham gia học tập.

- Quản lí tốt và thống nhất việc cấp phát SGK đúng địa chỉ. Theo dõi, giám sát và điều hành tốt để không cấp thừa và luân chuyển SGK chữ nổi khi cần thiết giúp cho số lượng trẻ có sách ngày càng tăng, tránh lãng phí; tiết kiệm kinh phí in SGK chữ nổi cho gia đình và các địa phương.

- Tận dụng có hiệu quả sự hỗ trợ của ICEVI, CBM và tìm thêm các đối tác có khả năng hỗ trợ để xây dựng cơ sở sản xuất SGK chữ nổi, tạo công ăn việc làm cho người khiếm thị và bảo đảm cung cấp đầy đủ SGK cho tất cả trẻ khiếm thị đi học.

- Tiếp tục vận động các cá nhân, tổ chức kinh tế-xã hội tài trợ SGK cho học sinh khiếm thị.

Các hoạt động này phải được tiến hành đồng bộ thì việc bảo đảm SGK cho học sinh khiếm thị mới có thể đạt hiệu quả cao. Với sự tài trợ đúng mục đích của các cá nhân, tổ chức trong nước và quốc tế, đặc biệt là của ICEVI và CBM cùng với cố gắng của Bộ GD&ĐT, Hội người mù Việt Nam, chúng tôi hy vọng rằng tới năm 2015, tất cả trẻ mù Việt Nam đều có SGK chữ nổi khi tới trường.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam, *Dự thảo Chiến lược Giáo dục trẻ khuyết tật giai đoạn 2007- 2010 và tầm nhìn 2015.*
2. Nguyễn Đức Minh, *Sách giáo khoa cho học sinh khiếm thị ở tiểu học*, Thông tin khoa học giáo dục số 117.

SUMMARY

The quality of education for vision-impaired children needs special attention. However there are about 10% of children in school have Braille and big-letter textbooks for use in learning. The author addresses the issues of ensuring Braille textbooks for blind primary school children with the analysis of causes for lacking of textbooks by vision-impaired children and introduces some results in producing Braille textbooks for vision-impaired children by the Vietnam Institute for Education Science.

GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN...

(Tiếp theo trang 19)

riêng Nhà nước, hay của riêng ngành giáo dục... Tuy nhiên, sự phân cấp quản lí đối với GDKCQ ở cơ sở, đối với các trung tâm HTCĐ cần phải có lộ trình và thời gian để chuyển dần từ mô hình thuần tuý "Nhà nước" sang mô hình "Nhà nước - Dân", sau đó chuyển sang mô hình "Dân - Nhà nước" và tương lai sẽ tiến tới mô hình "Dân lập".

Kết quả trưng cầu ý kiến của 304 cán bộ, giáo viên tham gia giảng dạy tại các trung tâm GDTX của 37 tỉnh thành phố (do Trung tâm nghiên cứu GDKCQ, Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam tiến hành trong khuôn khổ của đề tài cấp bộ "Định hướng phát triển GDKCQ trong giai đoạn mới". Mã số B2005-80-27. Chủ nhiệm: Thái Xuân Đào) cho thấy các nhóm giải pháp trên không chỉ quan trọng và cấp thiết trong hiện tại, mà còn mang tính chất chiến lược, lâu dài để phát triển GDKCQ trong những thập kỉ đầu của thế kỉ XXI với tư cách là hệ thống, là một trong 2 bộ phận cấu thành ngày càng quan trọng của hệ thống giáo dục quốc dân, trong đó các nhóm giải pháp: *Tuyên truyền nâng cao nhận thức xã hội và các cấp lãnh đạo về GDKCQ, Hoàn thiện cơ sở pháp, tăng cường đầu tư tài chính và cơ sở vật chất cho GDKCQ* và *Xây dựng, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên cho GDKCQ* là những nhóm giải pháp ưu tiên, có tính chất đột phá.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. *Đề án Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2005-2010.* (Quyết định 112 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án "Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2005-2010" ngày 18/5/2005.
2. Hoàng Minh Luật, *Định hướng Chiến lược phát triển giáo dục thường xuyên và xây dựng Trung tâm học tập cộng đồng.* Báo cáo tham luận tại Hội thảo "GDTX - Tầm nhìn trong những thập kỉ đầu của thế kỉ XXI", Hà Nội, 6/2007.
3. Thái Xuân Đào, *Báo cáo tổng kết đề tài cấp Bộ "Định hướng phát triển GDKCQ trong giai đoạn mới".* Mã sốB 2005-80-27.

SUMMARY

Non-formal education, in the surge of the increasing lifelong, continuous learning need by the population, is the natural development trend not just in other countries, but also in Vietnam. However, getting into 21st century non-formal education is facing numerous difficulties, challenges. The author proposes 7 groups of solutions for the development of non-formal education both qualitatively and quantitatively in the early years of the 21st century.